TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29/6/2022
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Cao Thị Mận

2. Bà Trần Thị Kim Tân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Hện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc " *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- NgU đơn: Chị **Nguyễn Thị L,** Sinh năm 1990, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 3, xã X, Huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh H,** Sinh năm 1989, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 3, xã X, Huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/5/2022 bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngU đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu chị và anh Nguyễn Thanh H chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại xã X, Huyện L, tỉnh Đồng Nai. Đây là kết hôn lần đầu của anh chị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xU phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do anh H hay xúc phạm chị. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hà U, sinh ngày: 19/5/2009; Nguyễn H, sinh ngày: 20/3/2018. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi các con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay các con chung đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh H thì đi làm xa ít về nhà.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: anh chị khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thỉnh thoảng phát sinh mâu thuẫn. NgU nhân do chị L đi làm không nói cho anh biết, anh đi làm xa ít có thời gian ở nhà nên vợ chồng chưa thông cảm cho nhau. Anh vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn với chị L.

Quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung như chị L trình bày. Nếu chị L cương quyết ly hôn, anh đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Hà U, sinh ngày: 19/5/2009 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con và anh yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn H, sinh ngày: 20/3/2018, anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anhkhai không có.

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và ngU đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, còn bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh H thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cả hai đều không có tiếng nói chung và không còn quan tâm lẫn nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

Về con chung: hiện nay các con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà U, Nguyễn H đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh H làm việc xa, ít có thời gian để chăm sóc cho con nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu U, cháu H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Thanh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Thanh H, xác định quan hệ phá là: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, Hện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào 2008 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của các đương sự thì thấy, theo chị L trình bày vợ chồng thường xU phát sinh mâu thuẫn, ngU nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau nữa. Anh H không đồng ý ly hôn vì cho rằng vẫn còn tình cảm với chị L. Tuy nhiên, cả hai anh chị đã không tự hòa giải để đoàn tụ mà bỏ mặc lẫn nhau, không tạo điều kiện và cũng không thực hiện quyền và nghĩa vụ của minh nên thấy rằng tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà U, sinh ngày: 19/5/2009; Nguyễn H, sinh ngày: 20/3/2018. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H thì yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn H và giao cháu Nguyễn Ngọc Hà U cho chị L nuôi, không ai cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Xét thấy, cháu Nguyễn Ngọc Hà U có nguyện vọng muốn được ở với mẹ; cháu Nguyễn H còn nhỏ rất cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ, với lại do anh H thường xuyên đi làm xa nhà lâu lâu mới về một mình nên việc chăm con chung từ trước đến giờ vẫn do chị L chăm sóc, còn nếu giao cháu Khang cho anh H nuôi thì anh H sẽ mang cháu lên Sài Gòn nuôi nhưng anh H không có nhà cửa ổn định ở Sài Gòn mà phải đi thuê nhà trọ, trong khi cháu Khang hiện nay đang học Trường Mầm non Xuân Hòa nên xét thấy tiếp tục giao 02 con chung là cháu U, cháu H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung: không giải quyết.

[7] Về nợ chung: Anh chị khai không có nợ chung nên không giải quyết

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[9] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Xuân Lộc phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia

đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

TU xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà U, sinh ngày: 19/5/2009 và cháu Nguyễn H, sinh ngày: 20/3/2018 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Do chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Thanh H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

3. Về tài sản chung: không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0006485 ngày 09/5/2022 được tính trừ vào án phí.

Chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Hện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS Hện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bà Nguyễn Thị Hà **Bà Vũ Thị Đượm** **Huỳnh Thị Kim Phượng**